

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THANH**

Số: 1094/UBND-VHXXH

V/v thông tin, tuyên truyền các văn bản
chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Thanh, ngày 10 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Trung tâm Công ích xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã.

Thực hiện công văn số 4819/SVHTTDL-BCXB ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau về việc thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh đề nghị:

1. Trung tâm công ích xã, Trang thông tin điện tử xã chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn có liên quan thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh theo *phụ lục đính kèm*, với nội dung và hình thức phù hợp, đảm bảo thông tin rộng rãi đến với các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã. Phối hợp với cơ quan liên quan lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của các hội đoàn thể, phong trào, cuộc vận động đang được triển khai thực hiện phù hợp địa phương

2. Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung theo phụ lục đính kèm phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn quản lý.

(kèm theo phụ lục nội dung văn bản tuyên truyền).

Trên đây là công văn thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức có liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VHXXH (K).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Hữu Tính

PHỤ LỤC

(Kèm Công văn số /UBND-VHXH ngày tháng 7 năm 2026
của UBND xã Vĩnh Thanh về việc thông tin, tuyên truyền các văn bản
chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh)

<i>STT</i>	<i>Số ký hiệu văn bản</i>	<i>Ngày ban hành</i>	<i>Trích yếu</i>	<i>Cơ quan ban hành</i>	<i>Nội dung trọng tâm tuyên truyền</i>	<i>Ghi chú</i>
<i>(0)</i>	<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>
1	Số 10747/ UBND -KGVX	05/7/ 2026	Về việc triển khai thực hiện Công văn số 6703/BNV-CVL ngày 29/6/2026 của Bộ Nội vụ về đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách cho vay giải quyết việc làm	UBND tỉnh	Thông tin, tuyên truyền phổ biến, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách cho vay giải quyết việc làm	
2	Số 390/K H- UBND	04/7/ 2026	Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân gắn với thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/6/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau	UBND tỉnh	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân gắn với thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/6/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau	
3	Số 10- CT/TU	29/6/ 2026	Chỉ thị của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Tỉnh ủy	Thông tin tuyên truyền tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Cà Mau	
4	Số 10832/ UBND -KGVX	06/7/ 2026	Về việc phân công triển khai thực hiện Công văn số 2160-CV/ĐU ngày 30/6/2026 của Đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh về định	UBND tỉnh	Thông tin tuyên truyền các nội dung định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 7/2026 đảm bảo đúng trọng tâm, thiết thực, hiệu quả	

			<i>hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 7/2026</i>			
5	Số 107- KH/TU	07/7/ 2026	<i>Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2027)</i>	<i>Tỉnh ủy</i>	<i>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2027). Tuyên truyền sau rộng ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội và nhân văn của Ngày Thương binh – Liệt sỹ; giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”.</i>	
6	Số 3439/B TC	08/7/ 2026	<i>Về việc phát động cuộc thi trực tuyến “tìm hiểu pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng năm 2026</i>	<i>Sở Tư pháp</i>	<i>Thông tin tuyên truyền Về việc phát động cuộc thi trực tuyến “tìm hiểu pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng năm 2026</i>	
7	Số 728 3/SNN MT-TL	06/7/ 2026	<i>Về việc triển khai thực hiện Công văn số 6796/BNNMT-ĐĐ ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>	<i>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc bảo vệ hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, đảm bảo khả năng tiêu, thoát lũ</i>	

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PBGDPL TỈNH CÀ MAU
BAN TỔ CHỨC CÁC CUỘC THI
“TÌM HIỂU PHÁP LUẬT NĂM 2026”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3439 /BTC

Cà Mau, ngày 08 tháng 7 năm 2026

V/v phát động cuộc thi trực tuyến
“Tìm hiểu pháp luật về tiết kiệm, chống
lãng phí và phòng, chống tham nhũng”
năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường;

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-HĐPH ngày 14/01/2026 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cà Mau về tổ chức các Cuộc thi “*Tìm hiểu pháp luật năm 2026*”. Ban Tổ chức trân trọng phát động Cuộc thi trực tuyến đợt 6 với chủ đề **“Tìm hiểu pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng” năm 2026** (sau đây gọi tắt là: Cuộc thi). Cuộc thi nhằm phổ biến sâu rộng các nội dung về Luật Tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Phòng, chống tham nhũng hiện hành và các văn bản có liên quan, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm công dân trong tuân thủ pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật.

Cuộc thi được tổ chức trên phạm vi toàn tỉnh Cà Mau, theo hình thức trực tuyến trên Website: <https://timhieuphapluat.camau.gov.vn>. Thời gian tổ chức cuộc thi: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 09/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 29/7/2026**. Đối tượng và cách thức thi được quy định tại Thẻ lệ số 01/TL-BTC ngày 20/01/2026 (kèm theo Thẻ lệ).

Để Cuộc thi được triển khai hiệu quả, thu hút đông đảo thí sinh tham gia thi, Ban Tổ chức Cuộc thi trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh quan tâm phối hợp phát động cuộc thi đến cán bộ, đoàn viên, hội viên từ cấp tỉnh đến cơ sở và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, tham gia.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường: tổ chức triển khai hưởng ứng Cuộc thi tại đơn vị, địa phương. Đồng thời, tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về Cuộc thi bằng các hình thức phù hợp và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; nhà giáo, học sinh, sinh viên và đông đảo mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn hưởng ứng, tham gia Cuộc thi.

3. Đề nghị các đồng chí thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi: Thực hiện phát động Cuộc thi đến các đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý tích cực hưởng ứng, tham gia Cuộc thi.

4. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có văn bản chỉ đạo cụ thể cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình hưởng ứng, tham gia Cuộc thi, *(Thông tin cập nhật về cuộc thi và các tài liệu liên quan được Ban Tổ chức đăng tải trên Website Cuộc thi)*.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên hệ Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Cuộc thi, số điện thoại: 02903.550828 để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTC Cuộc thi (Quyết định số 10/QĐ-HĐPH ngày 15/01/2026; Quyết định số 191/QĐ-HĐPH ngày 16/4/2026);
- Báo và PTTH Cà Mau;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PBGDPLĐào.

TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Phạm Thị Ngọc

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bồi thường,
hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh

Thời gian qua, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh thực hiện quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc cùng với sự đồng thuận của nhân dân đã cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các công trình, dự án trọng điểm, góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tuy nhiên, một số cấp ủy, chính quyền chưa quyết liệt lãnh đạo, còn biểu hiện “*khoán trắng*” cho cơ quan chuyên môn; phối hợp tuyên truyền, vận động giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ, hiệu quả thấp. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa nghiêm túc chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai và quy hoạch. Tình trạng lấn chiếm, xây dựng, chuyển nhượng đất trái phép để trục lợi; khiếu kiện đông người, cản trở thu hồi đất, bàn giao mặt bằng và thi công vẫn diễn ra ở một số nơi. Những hạn chế này làm chậm tiến độ các dự án, công trình trọng điểm, ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để thực hiện công tác quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Đối với các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang, trước hết là người đứng đầu, chịu trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức thực hiện nghiêm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên trong chấp hành chủ trương, pháp luật.

Khi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên hoặc thân nhân thuộc diện thu hồi đất, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo tuyên truyền, vận động, yêu cầu gương mẫu chấp hành, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng đúng hạn. Trường hợp không chấp hành hoặc vi phạm phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật và quy chế của cơ quan, đơn vị.

Cấp ủy, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật nếu để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên thuộc phạm vi quản lý vi phạm hoặc thiếu trách nhiệm trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

2. Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên và hội viên

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên và hội viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; tích cực tuyên truyền, vận động người thân và Nhân dân nơi cư trú đồng thuận, chấp hành việc thu hồi đất, bàn giao mặt bằng, góp phần bảo đảm tiến độ thực hiện các công trình, dự án.

Việc chấp hành quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng không làm ảnh hưởng đến quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo phải đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền; nghiêm cấm lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất an ninh, trật tự hoặc cản trở việc thực hiện dự án. Nghiêm cấm các hành vi lấn, chiếm đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình, trồng cây, nuôi trồng thủy hải sản trái phép hoặc thực hiện các hành vi khác nhằm trục lợi chính sách.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thu hồi đất, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phải thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, nhũng nhiễu, làm sai lệch hồ sơ, số liệu hoặc bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm.

3. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng

Thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời gian theo quy định pháp luật; bảo đảm việc đo đạc, kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất, tài sản gắn liền

với đất chính xác, công khai, minh bạch, khách quan, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của Nhân dân đối với công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Kịp thời cung cấp danh sách cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên có đất, tài sản bị ảnh hưởng cho cơ quan, đơn vị quản lý để phối hợp tuyên truyền, vận động, yêu cầu gương mẫu chấp hành chủ trương thu hồi đất và bàn giao mặt bằng theo quy định.

4. Trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dự án có thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giá đất theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi. Chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm kiến nghị, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, kéo dài; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Các đảng ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã xác định công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Đồng thời, tăng cường quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lấn, chiếm đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình, trồng cây, nuôi trồng thủy sản trái phép nhằm trục lợi chính sách.

Chủ đầu tư các công trình, dự án có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ, tài liệu theo quy định; chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tổ chức thi công ngay đối với phần diện tích đã được bàn giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả dự án.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Định kỳ

hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu kiểm tra, giám sát và đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

5.2. Các cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả tổ chức thực hiện Chỉ thị tại địa phương, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên và hội viên thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

5.3. Các đảng ủy cấp xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn; tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, kéo dài.

5.4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn, đôn đốc việc quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị và đồng thuận trong Nhân dân. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn công tác vận động quần chúng, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

Chỉ thị này thay thế các Chỉ thị trước đây có liên quan và được quán triệt đến chi bộ, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Vụ Địa bàn VIII,
- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (Cg, Ng).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Quốc Việt

Số: 7283 /SNNMT-TL

Cà Mau, ngày 06 tháng 7 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Công văn số
6796/BNMT-ĐĐ ngày 25/6/2026 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Kính gửi:

- Các Sở, ngành, đơn vị tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Căn cứ Công văn số 6796/BNMT-ĐĐ ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc bảo vệ hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, đảm bảo khả năng tiêu, thoát lũ;

Thực hiện Công văn số 0373/UBND-NNXD ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc triển khai thực hiện Công văn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì, phối hợp với đơn vị chức năng liên quan triển khai thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Để triển khai hiệu quả nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, nhất là trong mùa mưa, bão năm 2026 và các năm tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các Sở, ngành, đơn vị tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo chức năng quản lý nhà nước được giao tổ chức nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đối với công tác đảm bảo hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, đảm bảo khả năng tiêu, thoát lũ trên địa bàn tỉnh, theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 6796/BNMT-ĐĐ ngày 25/6/2026.

2. Tăng cường đi cơ sở, theo dõi chặt chẽ, nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình ngập úng, sụt lún, sạt lở, tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là các hoạt động xây dựng, san lấp, lấn chiếm lòng sông, bãi sông, cửa sông, hành lang thoát lũ, khai thác tài nguyên lòng sông và các hoạt động khác có khả năng làm thu hẹp không gian chứa lũ, cản trở thoát lũ.

3. Chủ động xây dựng và triển khai các biện pháp giải phóng không gian, hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông, bảo đảm khả năng tiêu thoát lũ, chủ động triển khai cụ thể các biện pháp ứng phó ngập úng, sụt lún, sạt lở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

4. Lòng ghép yêu cầu bảo vệ không gian, hành lang thoát lũ trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch xây dựng, đô thị, giao thông, thủy lợi và các quy hoạch ngành có liên quan, bảo đảm không làm gia tăng rủi ro thiên tai, đặc biệt đối với các khu vực ảnh hưởng đến an toàn hệ thống đê điều, khu dân cư tập trung.

5. Phối hợp với các cơ quan truyền thông thường xuyên phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng thông báo tới đến chính quyền cấp xã, phường, khóm, ấp và người dân, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về vai trò của hành lang thoát lũ, trách nhiệm bảo vệ lòng sông, bãi sông, không gian chứa lũ và các quy định pháp luật liên quan, các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục ngập úng, sụt lún, sạt lở.

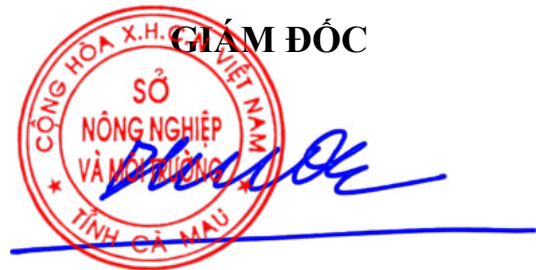
6. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 116/NQCP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về kế hoạch thực hiện Kết luận số 213- KL/TW ngày 23/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Trong quá trình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*thông qua Chi cục Thủy lợi*) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, xử lý kịp thời.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị quý cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (*thay báo cáo*);
- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc Sở (iO);
- Lưu: VT, CCTL (Vu).



Tô Hoài Phương

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân gắn với thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Công văn số 2010-CV/ĐU ngày 12/6/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU; Công văn số 2094-CV/ĐU ngày 23/6/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về tham mưu triển khai thực hiện Công văn số 2148 của Văn phòng Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; bảo đảm sự thống nhất giữa các chủ trương của Trung ương và Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, góp phần nâng cao hiệu quả công tác (PBGDPL) trong tình hình mới.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tính nêu gương của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ công tác PBGDPL là khâu đầu tiên và là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả hệ thống hành chính nhà nước dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

- Đổi mới căn bản nội dung, hình thức và phương thức tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao tính tương tác, khả năng tự học tập pháp luật, từng bước hình thành văn hóa tuân thủ pháp luật bền vững trong toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; gắn công tác PBGDPL với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền rõ ràng đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát thực thi công vụ; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa cơ quan hành chính nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Việc xác định các nội dung công việc phải có sản phẩm đầu ra cụ thể, lộ trình thực hiện rõ ràng, bảo đảm tính khả thi cao, tiết kiệm và hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác PBGDPL

a) Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW gắn với Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác PBGDPL vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

b) Đưa nội dung thực hiện Chỉ thị vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả triển khai công tác PBGDPL là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

c) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; nhân rộng các mô hình tự quản, câu lạc bộ pháp luật, tổ, nhóm nông cốt ở cơ sở.

d) Chủ động nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nhất là ở địa bàn khó khăn, vùng ven biển để kịp thời phản ánh, đề xuất giải pháp phù hợp; đồng thời tích cực hòa giải các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở.

2. Triển khai công tác PBGDPL toàn diện, rộng khắp, bám sát nhu cầu thực tiễn và hướng mạnh về cơ sở

a) Đổi mới nội dung PBGDPL theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tập trung phổ biến các VBQPPL mới ban hành, các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân như đất đai, đầu tư, môi trường, xây dựng, an sinh xã hội, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, chuyển đổi số.

b) Gắn công tác PBGDPL với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Tập trung phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); các quy định về bảo đảm an toàn cho tàu cá và ngư dân; pháp luật về biển, đảo.

d) Chú trọng thực hiện PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, thanh niên nông thôn; tăng cường lồng ghép giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

e) Tiếp tục đổi mới hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm; tăng cường đối thoại, tư vấn, giải đáp pháp luật; đẩy mạnh các mô hình "Ngày Pháp luật" và các mô hình PBGDPL hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, từng đối tượng.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tiếp tục nâng cấp, khai thác hiệu quả Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Cà Mau và trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương theo hướng tích hợp dữ liệu, đa dạng hóa nội dung, tăng cường tính tương tác hai chiều.

b) Phát huy hiệu quả và nhân rộng mô hình "Zalo PBGDPL", "Zalo nhóm PBGDPL" tại các xã, phường, khóm, ấp nhằm chuyển tải thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, kịp thời đến người dân.

c) Đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông số; tăng cường biên soạn tài liệu dưới dạng infographic, video ngắn, chuyên mục hỏi - đáp pháp luật; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến.

d) Đẩy mạnh truyền thông chính sách trên môi trường số; tiếp nhận, xử lý phản hồi của người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

4. Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã và hòa giải viên ở cơ sở theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới, kỹ năng PBGDPL, kỹ năng truyền thông chính sách, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho đội ngũ làm công tác PBGDPL.

c) Phát huy vai trò của đội ngũ pháp chế các sở, ngành; công chức tư pháp - hộ tịch; hòa giải viên ở cơ sở; trưởng ấp, khóm; người có uy tín trong cộng đồng tham gia công tác PBGDPL.

5. Gắn chặt công tác PBGDPL với hoạt động xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

a) Thực hiện nghiêm quy định về truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội ngay từ giai đoạn đề xuất, xây dựng dự thảo VBQPPL.

b) Bảo đảm 100% dự thảo VBQPPL có tác động trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp được truyền thông chính sách kịp thời, đầy đủ, tạo sự đồng thuận xã hội trước khi ban hành.

c) Chủ động tiếp nhận, xử lý phản hồi, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật.

d) Gắn công tác PBGDPL với cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dân chủ ở cơ sở, hòa giải ở cơ sở và nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

6. Bảo đảm nguồn lực tài chính và điều kiện thực hiện

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Lồng ghép kinh phí thực hiện từ các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và các chương trình, đề án khác có liên quan.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa; huy động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ công tác PBGDPL.

d) Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

a) Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Định kỳ sơ kết, tổng kết; đánh giá thực chất hiệu quả công tác PBGDPL; lấy ý thức chấp hành pháp luật và mức độ hài lòng của người dân làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá kết quả thực hiện.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Công văn số 2094-CV/ĐU ngày 23/6/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh và Công văn số 2148 của Văn phòng Tỉnh ủy; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Là cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; chủ trì tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

c) Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch PBGDPL hằng năm; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

d) Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào chương trình công tác hằng năm để tổ chức thực hiện.

b) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL.

c) Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn.

b) Quan tâm bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ công tác PBGDPL; củng cố đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát huy hiệu quả mô hình "Zalo nhóm PBGDPL", hệ thống truyền thanh cơ sở và các mô hình PBGDPL phù hợp với điều kiện thực tế.

d) Định kỳ trước ngày 05 tháng 11 hằng năm kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác học tập, tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tăng cường giám sát việc thi hành pháp luật ở cơ sở; tham gia hòa giải ở cơ sở và xây dựng, nhân rộng các mô hình PBGDPL hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; được lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và các chương trình, đề án khác theo quy định của pháp luật. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để hỗ trợ công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục III;
- Lưu: VT, NC (Tâm-526), M.A178/7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10747 /UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện Công văn số
6703/BNV-CVL ngày 29/6/2026 của Bộ
Nội vụ (về *đẩy mạnh công tác tuyên truyền
chính sách cho vay giải quyết việc làm*)

Cà Mau, ngày 05 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 6703/BNV-CVL ngày 29/6/2026 của Bộ Nội vụ về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách cho vay giải quyết việc làm. Về nội dung này, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 6703/BNV-CVL ngày 29/6/2026 của Bộ Nội vụ theo đúng quy định.

(Gửi kèm theo văn bản có liên quan qua iO).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện nội dung văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Hiệu);
- Lưu: VT, (H-CV183)

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Trung Vĩ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10832 /UBND-KGVX

Cà Mau, ngày 06 tháng 7 năm 2026

V/v phân công triển khai thực hiện
Công văn số 2160-CV/ĐU ngày 30/6/2026
của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về
định hướng công tác tuyên truyền miệng
tháng 7/2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 2160-CV/ĐU ngày 30/6/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 7/2026, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

Giao các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai các nội dung định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 7/2026 đảm bảo đúng trọng tâm, thiết thực, hiệu quả (*Đính kèm Công văn số 2160-CV/ĐU ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Thiện);
- Lưu: VT, (TTH-666), KP2098/7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Vũ Thắng

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ
(27/7/1947 – 27/7/2027)

Căn cứ Kế hoạch số 122-KH/BTGDVTU, ngày 24/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2027), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch tuyên truyền trên địa bàn tỉnh với các nội dung chủ yếu như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội và nhân văn của Ngày Thương binh - Liệt sỹ; giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tình cảm tri ân của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đối với các anh hùng liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng.

- Khẳng định sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng; tuyên truyền kết quả, thành tựu nổi bật qua 80 năm thực hiện chính sách ưu đãi người có công và các phong trào, hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, góp phần lan tỏa sâu rộng văn hóa tri ân trong toàn xã hội.

- Cổ vũ, động viên các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân tiếp tục phát huy trách nhiệm, huy động nguồn lực chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho người có công với cách mạng; kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa.

- Thông qua công tác tuyên truyền, góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, nhận thức sâu sắc giá trị của độc lập, tự do, hòa bình; trân trọng, biết ơn sự hy sinh, cống hiến của các thế hệ cha anh; củng cố niềm tin đối với Đảng, Nhà nước; khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và

khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, tạo động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải được triển khai đồng bộ, sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng; gắn với các hoạt động tri ân thiết thực, hiệu quả.

- Gắn tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ với triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các chủ trương, chính sách đối với người có công với cách mạng; bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và điều kiện thực tiễn.

- Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm, tri ân phải được tổ chức trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức; hướng mạnh về cơ sở, đúng đối tượng, có sức lan tỏa và giá trị giáo dục sâu sắc.

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số; tăng cường nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội; chủ động đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc lịch sử, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

II- NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền những nội dung cốt lõi, thực hiện xuyên suốt từ nay đến kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ

- Tuyên truyền lịch sử ra đời, ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội và nhân văn của Ngày Thương binh - Liệt sĩ; tư tưởng, tình cảm và sự quan tâm đặc biệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng; lan tỏa sâu rộng giá trị của “văn hóa tri ân”, khẳng định đây là trách nhiệm chính trị, đạo lý dân tộc và tình cảm thiêng liêng của mỗi người Việt Nam; góp phần bồi đắp lòng yêu nước, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và khơi dậy khát vọng cống hiến, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tuyên truyền truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”; những cống hiến, hy sinh to lớn của các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công với cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người có công với cách mạng; những thành tựu sau 80 năm xây dựng và thực hiện chính sách ưu đãi người có công; khẳng định bản chất tốt đẹp, tính nhân văn của chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Tuyên truyền kết quả thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng”; những thành tựu nổi bật, các mô hình hay, cách làm sáng tạo; những tấm gương người có công vượt khó vươn lên, tích cực lao động sản xuất, tham gia xây dựng quê hương.

- Tuyên truyền kết quả triển khai Chiến dịch cao điểm “500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin”; công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, thu nhận mẫu ADN, ứng dụng khoa học - công nghệ trong xác định danh tính liệt sĩ; những câu chuyện cảm động, giàu tính nhân văn trong hành trình “trả lại tên” của các anh hùng liệt sĩ.

- Tuyên truyền kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; làm rõ những thành tựu, bài học kinh nghiệm và những định hướng lớn đối với công tác người có công trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc lịch sử, phủ nhận sự hy sinh, cống hiến của các thế hệ đi trước; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Trọng tâm tuyên truyền theo từng đợt

2.1. Đợt 1: Từ nay đến kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (cao điểm trong tháng 7/2026)

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng truyền thống yêu nước, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”; tạo đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và Nhân dân tỉnh Cà Mau, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công với cách mạng; những thành tựu nổi bật sau gần 80 năm thực hiện chính sách ưu đãi người có công. Công tác chuẩn bị kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; các phong trào thi đua, hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn tỉnh. Kết quả bước đầu triển khai “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”; công tác thu nhận mẫu sinh phẩm ADN thân nhân liệt sĩ và xác minh thông tin phục vụ tìm kiếm, quy tập.

- Các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), trọng tâm là thăm hỏi, tặng quà người có công; dâng hương, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ; thấp nền tri ân; chăm sóc, chỉnh trang nghĩa trang liệt sĩ và công trình ghi công liệt sĩ.

- Các chương trình văn hóa, văn nghệ, triển lãm, tọa đàm, giao lưu, chuyên trang, chuyên mục trên báo chí và nền tảng số về người có công với cách mạng. Các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng”; biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác tri ân.

- Định hướng dư luận xã hội; đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận sự hy sinh, cống hiến của các anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng.

2.2. Đợt II: Từ tháng 8/2026 đến hết năm 2026

- Tiếp tục duy trì tuyên truyền thường xuyên, tập trung vào các nội dung: Kết quả các hoạt động kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ năm 2026; sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân và người có công với cách mạng. Việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với người có công với cách mạng; kết quả thực hiện các chủ trương mới của Trung ương về công tác người có công; biểu dương, tôn vinh các địa phương, cơ quan, đơn vị có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động tri ân, chăm lo người có công.

- Tiến độ và kết quả sơ kết “Chiến dịch 500 ngày đêm”; công tác thu nhận mẫu sinh phẩm, giám định ADN, số hóa và đối khớp cơ sở dữ liệu phục vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ. Công tác tu bổ, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công và gia đình chính sách.

- Các hoạt động giáo dục truyền thống trong trường học; phong trào sưu tầm tư liệu, ký ức chiến tranh; các cuộc thi, hoạt động văn hóa, văn nghệ về đề tài thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng.

2.3. Đợt III: Từ đầu năm 2027 đến kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (cao điểm từ tháng 6/2027 - 8/2027)

- Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm gắn với kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027), tập trung vào các nội dung: Những thành tựu nổi bật qua 80 năm thực hiện chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng; kết quả chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công và thân nhân liệt sĩ. Kết quả tổng kết “Chiến dịch 500 ngày đêm”; những thành tựu trong tìm kiếm, quy tập, giám định ADN và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

- Các hoạt động kỷ niệm, tri ân trọng thể trong dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; hoạt động dâng hương, tưởng niệm, thấp nền tri ân, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ được quy tập; thăm hỏi, tặng quà người có công và gia đình chính sách.

- Các chương trình nghệ thuật chính luận, triển lãm, phim tài liệu, hoạt động văn hóa, truyền thông đặc biệt về truyền thống cách mạng, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Kết quả huy động nguồn lực xã hội chăm lo người có công; biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác tri ân; lan tỏa hình ảnh quê hương Cà Mau nghĩa tình, nhân văn, luôn trân trọng quá khứ và biết ơn những người đã hy sinh, cống hiến vì Tổ quốc; lan tỏa mạnh mẽ văn hóa tri ân trong toàn xã hội.

III- HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

1.1. Tuyên truyền trên báo chí

- Phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và chỉ các cơ quan báo chí của tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề; tăng cường tuyên truyền về truyền thống cách mạng, người có công với cách mạng và các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; ưu tiên thời lượng, dung lượng và khung giờ phù hợp đối với các nội dung trọng điểm.

- Tập trung tuyên truyền kết quả thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”; công tác chăm lo người có công, thân nhân liệt sĩ, tìm kiếm, quy tập, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác tri ân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát triển các sản phẩm báo chí đa phương tiện phù hợp với từng loại hình báo chí; tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận sự hy sinh, cống hiến của các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng.

1.2. Tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng số và mạng xã hội chính thống; kịp thời đăng tải chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công với cách mạng; thông tin về các hoạt động kỷ niệm, tri ân,

đền ơn đáp nghĩa và kết quả thực hiện công tác chăm sóc người có công trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền trên môi trường số; triển khai các chiến dịch truyền thông, gắn với các đợt tuyên truyền ở các mốc thời gian cao điểm; tăng cường sản xuất, chia sẻ các sản phẩm truyền thông đa phương tiện như infographic, video clip, podcast, phóng sự ngắn, đồ họa thông tin... phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là đoàn viên, thanh niên và thế hệ trẻ; góp phần lan tỏa sâu rộng truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tuyên truyền, chia sẻ thông tin chính thống; chủ động phát hiện, lan tỏa những tấm gương, việc làm tiêu biểu và các hoạt động tri ân trên địa bàn tỉnh; đồng thời kịp thời đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng.

2. Tuyên truyền miệng và thông qua các hội nghị, sinh hoạt chính trị

- Đẩy mạnh tuyên truyền thông qua hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tọa đàm, diễn đàn, nói chuyện truyền thống và các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng.

- Đưa nội dung tuyên truyền về truyền thống yêu nước, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” và chính sách đối với người có công với cách mạng vào sinh hoạt thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò các lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội.

3. Tuyên truyền cổ động trực quan và thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ

- Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan bằng panô, áp phích, băng rôn, bảng điện tử, màn hình LED, hệ thống truyền thanh cơ sở; thực hiện tốt công tác trang trí, khánh tiết, treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc tại trụ sở cơ quan, đơn vị và khu vực công cộng phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, triển lãm, chiếu phim, giao lưu, biểu diễn nghệ thuật, tuyên truyền lưu động với chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước; tôn vinh các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng; giáo dục truyền thống yêu nước và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”.

4. Tuyên truyền thông qua các hoạt động gặp mặt, tri ân, về nguồn

Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, gặp mặt, giao lưu với Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người có công với cách mạng và nhân chứng lịch sử; tổ chức hành trình về nguồn, dâng hương, dâng hoa tại các di tích lịch sử, địa chỉ đỏ, nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm và công trình ghi công liệt sĩ, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước và trách nhiệm của thế hệ hôm nay.

5. Tuyên truyền thông qua các phong trào thi đua yêu nước

Gắn công tác tuyên truyền với các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng”, “Uống nước nhớ nguồn” và “Chiến dịch 500 ngày đêm đầy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”; kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và các hoạt động tri ân.

6. Tuyên truyền thông qua các hoạt động văn học, nghệ thuật và xuất bản

Khuyến khích sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về đề tài thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng; biên soạn, phát hành tài liệu, đề cương tuyên truyền, bản tin sinh hoạt chi bộ và các ấn phẩm tuyên truyền phù hợp; góp phần lan tỏa truyền thống cách mạng, giáo dục lòng yêu nước và khơi dậy khát vọng phát triển quê hương, đất nước.

7. Tuyên truyền thông qua hoạt động thông tin đối ngoại và chuyển đổi số

- Thông quan các kênh đối ngoại của tỉnh, tăng cường tuyên truyền về chính sách nhân văn của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với người có công với cách mạng; những thành tựu nổi bật trong công tác người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; quảng bá hình ảnh quê hương Cà Mau nghĩa tình, giàu truyền thống cách mạng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền; khai thác hiệu quả các nền tảng số, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tuyên truyền; rà soát, số hóa đầy đủ hồ sơ, danh sách thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chăm sóc, tri ân; đẩy mạnh tuyên truyền kết quả “Chiến dịch 500 ngày đêm đầy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, nhất là việc thu nhận, đối sánh mẫu sinh phẩm ADN, tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Căn cứ tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp; tổ chức các hoạt động kỷ niệm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, có sức lan tỏa; gắn công tác tuyên truyền với nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền thống cách mạng, truyền thống vẻ vang của lực lượng vũ trang; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tri ân người có công với cách mạng; chủ động cung cấp thông tin, tư liệu, nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội để các hoạt động kỷ niệm diễn ra trang trọng, an toàn, hiệu quả.

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm trên địa bàn tỉnh; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công với cách mạng; quan tâm tu bổ, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ; tổ chức các hoạt động tri ân, văn hóa, văn nghệ, giáo dục truyền thống cách mạng; đẩy mạnh tuyên truyền, cổ động trực quan theo hướng thiết, hiệu quả; tăng cường quản lý hoạt động thông tin, truyền thông, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi đưa thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động kỷ niệm, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, chăm lo người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động các nguồn lực xã hội tham gia các hoạt động tri ân, an sinh xã hội; nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, góp phần lan tỏa sâu rộng truyền thống yêu nước, đạo lý tốt đẹp của dân tộc.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền trên báo chí, truyền thông cơ sở và các nền tảng số; tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp; tuyên truyền cổ động trực quan.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu định hướng thông tin, xử lý các vấn đề phát sinh, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và tạo sự đồng thuận xã hội.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền; mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tuyển tin, bài, phóng sự và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện về Ngày Thương binh - Liệt sĩ; tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm, kết quả thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và các gương điển hình tiên tiến.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c);
- Vụ Địa phương III,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các cơ quan báo chí tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (cvb).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Quốc Việt